BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
--------	----------
Số: 07/2017/TT-BGDĐT	*Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2017*

THÔNG TƯ

BAN HÀNH QUY ĐỊNH VỀ LIÊN KẾT ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

Căn cứ Luật giáo dục đại học số 08/2012/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13 ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 115/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 141/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giáo dục đại học;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Đại học,

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư ban hành Quy định về liên kết đào tạo trình độ đại học:

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Quy định về liên kết đào tạo trình độ đại học.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2017 và thay thế các nội dung về liên kết đào tạo trình độ đại học tại Quyết định số 42/2008/QĐ-BGD&ĐT ngày 28 tháng 7 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định liên kết đào tạo trình độ trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Đại học, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các cơ sở giáo dục đại học; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Bùi Văn Ga

Nơi nhận:
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Tuyên giáo TW;
- UBVHGDTNTNNĐ của QH;
- Hội đồng QG Giáo dục và Phát triển nhân lực;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Cục KTrVBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Kiểm toán nhà nước;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Sở GDĐT;
- Như Điều 3;
- Công báo;
- Website Chính phủ;

- Website Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, PC, GDĐH.

QUY ĐỊNH

VỀ LIÊN KẾT ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

(Ban hành kèm theo Thông tư số 07 /2017/TT-BGDĐT ngày 15/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về hoạt động liên kết đào tạo trình độ đại học theo hình thức vừa làm vừa học (sau đây gọi là liên kết đào tạo) bao gồm: điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục, thẩm quyền quyết định thực hiện liên kết đào tạo; quyền hạn và trách nhiệm của các bên tham gia liên kết đào tạo; chế độ báo cáo, quản lý hoạt động liên kết đào tạo, chế độ lưu trữ; thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm.

2. Quy định này áp dụng đối với:

a) Đại học, học viện, trường đại học, kể cả các trường đại học thành viên của đại học quốc gia, đại học vùng (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục đại học);

b) Trường cao đẳng, trường trung cấp (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục nghề nghiệp);

c) Trường của cơ quan nhà nước; trường của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; trường của lực lượng vũ trang nhân dân; trung tâm giáo dục thường xuyên cấp tỉnh.

3. Quy định này không áp dụng đối với các trường hợp sau:

a) Liên kết đào tạo có yếu tố nước ngoài;

b) Liên kết đào tạo theo hình thức đào tạo từ xa.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong văn bản này các từ ngữ được hiểu như sau:

1. Cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo là các cơ sở giáo dục đại học chịu trách nhiệm tổ chức quá trình đào tạo, bao gồm: tuyển sinh; tổ chức đào tạo; đánh giá kết quả học tập, rèn luyện; công nhận kết quả học tập, rèn luyện và cấp bằng tốt nghiệp.

2. Cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo là cơ sở giáo dục đại học trực tiếp tham gia liên kết đào tạo với vai trò phối hợp với cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo trong quản lý, giảng dạy một số học phần của chương trình đào tạo và đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất phục vụ đào tạo.

3. Cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo là cơ sở giáo dục trực tiếp tham gia phối hợp với cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo trong việc quản lý và đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất phục vụ đào tạo.

4. Liên kết đào tạo là sự phối hợp giữa cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo với cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo hoặc cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo để tổ chức thực hiện chương trình đào tạo và cấp bằng tốt nghiệp theo hình thức vừa làm vừa học.

Điều 3. Mục đích, hình thức của liên kết đào tạo

1. Liên kết đào tạo nhằm thực hiện chủ trương đào tạo theo nhu cầu xã hội; huy động tiềm năng của các cơ sở giáo dục đại học và các nguồn lực khác để đào tạo nguồn nhân lực phục vụ trực tiếp cho nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội của các địa phương và vùng miền.

2. Liên kết đào tạo được tổ chức theo 2 hình thức sau:

a) Liên kết phối hợp đào tạo: Cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo tham gia giảng dạy một phần chương trình đào tạo, phối hợp quản lý quá trình đào tạo và đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất để thực hiện liên kết đào tạo.

b) Liên kết đặt lớp đào tạo: Cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo không tham gia giảng dạy, chỉ phối hợp quản lý và đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất để thực hiện liên kết đào tạo.

Điều 4. Đối tượng tham gia liên kết đào tạo

1. Cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo, cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo là cơ sở giáo dục đại học;

2. Cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo gồm: cơ sở giáo dục đại học; cơ sở giáo dục nghề nghiệp; trường của cơ quan nhà nước; trường của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; trường của lực lượng vũ trang nhân dân; trung tâm giáo dục thường xuyên cấp tỉnh.

Điều 5. Địa điểm đặt lớp

Các lớp liên kết đào tạo phải đặt tại cơ sở chính của cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo, cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo, hoặc cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo (trường hợp cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo, cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo không đáp ứng được yêu cầu về thực hành, thí nghiệm theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 10 của Quy định này).

Chương II

ĐIỀU KIỆN, HỒ SƠ VÀ THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH THỰC HIỆN LIÊN KẾT ĐÀO TẠO

Điều 6. Điều kiện thực hiện liên kết đào tạo

1. Điều kiện chung:

a) Ngành đào tạo dự kiến liên kết phải phù hợp với nhu cầu nhân lực của địa phương;

b) Các cơ sở giáo dục đại học đóng trên địa bàn chưa đáp ứng được nhu cầu đào tạo nhân lực của địa phương đối với ngành đào tạo dự kiến liên kết.

2. Đối với cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo:

a) Có văn bản đề nghị thực hiện liên kết đào tạo của Uỷ ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh), trong đó nêu rõ ngành đề nghị liên kết đào tạo, chỉ tiêu tuyển sinh, trình độ đào tạo; hoặc có văn bản đề nghị thực hiện liên kết đào tạo của cơ quan có thẩm quyền thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, trong đó nêu rõ các điều kiện đảm bảo chất lượng của cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo, cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo theo quy định tại khoản 3, Điều này đối với việc liên kết đào tạo của các cơ sở giáo dục trực thuộc;

b) Đã có quyết định cho phép mở ngành đào tạo hệ chính quy trình độ đại học và đã tuyển sinh tối thiểu 02 khoá đối với ngành dự kiến liên kết đào tạo;

c) Đã công bố công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo, tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp tìm được việc làm sau 12 tháng đối với ngành dự kiến liên kết đào tạo của khoá tốt nghiệp gần nhất;

d) Đối với hình thức liên kết phối hợp đào tạo, cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo phải có đội ngũ giảng viên cơ hữu giảng dạy tối thiểu 70% nội dung, khối lượng chương trình đào tạo;

Đối với hình thức liên kết đặt lớp đào tạo, cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo phải có đội ngũ giảng viên cơ hữu giảng dạy 100% nội dung, khối lượng chương trình đào tạo;

đ) Chỉ tiêu tuyển sinh dành cho các chương trình liên kết đào tạo nằm trong tổng chỉ tiêu tuyển sinh vừa làm vừa học hằng năm của cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo;

e) Không vi phạm các quy định hiện hành về xác định chỉ tiêu, tuyển sinh, tổ chức quản lý đào tạo và các quy định khác có liên quan đến hoạt động đào tạo trong thời hạn 03 năm tính đến ngày thực hiện liên kết đào tạo;

g) Đã thực hiện thẩm định các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo tại cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo, cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo.

3. Đối với cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo và cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo:

a) Đảm bảo các yêu cầu về môi trường sư phạm để thực hiện hoạt động đào tạo, an toàn cho người học, người dạy;

b) Có bộ phận chuyên trách quản lý đào tạo, nhân viên thư viện, nhân viên hướng dẫn thực hành; có quy định cụ thể về quản lý hoạt động giảng dạy, học tập;

c) Có thư viện, phòng thí nghiệm, cơ sở thực hành, trang thiết bị và cơ sở vật chất phục vụ đào tạo; có phòng nghỉ giữa giờ cho giảng viên và phòng sinh hoạt chung cho sinh viên;

d) Có diện tích sàn xây dựng tối thiểu $2m^2$/sinh viên trực tiếp phục vụ đào tạo thuộc sở hữu của cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo, cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo;

đ) Cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo chỉ được tham gia giảng dạy tối đa 30% nội dung chương trình đào tạo nếu cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo có yêu cầu, đồng thời phải bố trí cho giảng viên tham gia giảng dạy sinh hoạt chuyên môn với cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo.

Điều 7. Hồ sơ đăng ký thực hiện liên kết đào tạo

Hồ sơ đăng ký mở lớp liên kết đào tạo do cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo trình cơ quan có thẩm quyền quyết định cần nêu rõ việc đáp ứng các điều kiện thực hiện liên kết đào tạo theo quy định tại Điều 6 của Quy định này, kèm theo các tài liệu minh chứng:

1. Tờ trình về việc mở lớp liên kết đào tạo của cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo (mô tả các nội dung quy định tại Điều 6 của quy định này);

2. Văn bản đề nghị của Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh hoặc văn bản đề nghị thực hiện liên kết đào tạo của cơ quan có thẩm quyền thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng (đối với liên kết đào tạo của các cơ sở giáo dục thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng);

3. Danh sách giảng viên cơ hữu tham gia giảng dạy và cán bộ quản lý (Phụ lục 1); cơ sở vật chất (Phụ lục 2);

4. Minh chứng về chỉ tiêu đào tạo, quyết định mở ngành đào tạo hệ chính quy, tỷ lệ việc làm của sinh viên tốt nghiệp sau 12 tháng của khoá tốt nghiệp gần nhất đối với ngành dự kiến liên kết đào tạo, biên bản thẩm định các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo tại cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo, cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo và các văn bản khác có liên quan đến hoạt động liên kết đào tạo.

Điều 8. Thẩm quyền quyết định, trình tự và thủ tục thực hiện liên kết đào tạo

1. Thẩm quyền quyết định thực hiện liên kết đào tạo:

a) Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định cho phép các cơ sở giáo dục đại học thực hiện liên kết đào tạo khi đủ các điều kiện quy định tại Điều 6 của Quy định này (trừ các cơ sở giáo dục đại học quy định tại điểm b, điểm c, khoản này và điểm a, khoản 3, Điều này);

b) Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an quyết định cho phép thực hiện liên kết đào tạo giữa các cơ sở giáo dục trực thuộc đối với các ngành đào tạo nhân lực cho Bộ Quốc phòng, Bộ Công an khi hồ sơ đảm bảo các điều kiện theo Quy định này;

c) Giám đốc đại học quốc gia, giám đốc đại học vùng quyết định thực hiện liên kết đào tạo trình độ đại học đối với các trường thành viên, phân hiệu, khoa trực thuộc khi đảm bảo đủ các điều kiện quy định tại Điều 6 của Quy định này;

2. Trình tự và thủ tục đăng ký thực hiện liên kết đào tạo:

a) Cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo xây dựng hồ sơ theo quy định tại Điều 7 của Quy định này và gửi 01 bộ về cơ quan có thẩm quyền cho phép thực hiện liên kết đào tạo quy định tại khoản 1, Điều này để đăng ký thực hiện liên kết đào tạo;

b) Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền quyết định thực hiện liên kết đào tạo ra quyết định cho phép thực hiện liên kết đào tạo hoặc có văn bản không đồng ý cho thực hiện liên kết đào tạo.

3. Tự chủ thực hiện liên kết đào tạo:

a) Thủ trưởng các cơ sở giáo dục đại học đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Luật giáo dục đại học hoặc Thủ trưởng các cơ sở giáo dục đại học được phép thực hiện tự chủ liên kết đào tạo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền được quyết định thực hiện liên kết đào tạo trình độ đại học khi đảm bảo đủ các điều kiện tại Điều 6 của Quy định này;

b) Những ngành tuyển sinh từ lần thứ hai trở đi với cùng một đơn vị liên kết đào tạo, cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo quyết định thực hiện liên kết đào tạo trên cơ sở văn bản đề nghị của Uỷ ban nhân dân tỉnh hoặc văn bản đề nghị của cơ quan có thẩm quyền thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Chương III

QUYỀN HẠN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN THAM GIA LIÊN KẾT ĐÀO TẠO

Điều 9. Quyền của các bên tham gia liên kết đào tạo

1. Thống nhất mức thu lệ phí tuyển sinh và học phí theo quy định.

2. Chủ động thoả thuận hợp đồng thực hiện liên kết đào tạo.

Điều 10. Trách nhiệm của các bên tham gia liên kết đào tạo

1. Cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo:

a) Lập hồ sơ đăng ký thực hiện liên kết đào tạo theo quy định tại Điều 7 của Quy định này và trình cơ quan có thẩm quyền quyết định cho phép thực hiện liên kết đào tạo theo quy định tại Điều 8 của Quy định này;

b) Đảm bảo thực hiện đúng nội dung và thời gian quy định của chương trình đào tạo; cùng với cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo chuẩn bị đủ giáo trình, tài liệu tham khảo, phòng thí nghiệm, cơ sở thực hành; bố trí đội ngũ giảng viên và lựa chọn giảng viên đủ tiêu chuẩn của cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo tham gia giảng dạy, tham gia sinh hoạt chuyên môn; xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo; tổ chức tuyển sinh, ra đề, chấm thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện; xét công nhận kết quả học tập và cấp bằng tốt nghiệp cho người học theo đúng các quy định hiện hành;

c) Trong quá trình đào tạo, nếu cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo, cơ sở đặt lớp đào tạo không đáp ứng được yêu cầu về thực hành, thí nghiệm theo quy định của chương trình đào tạo thì chuyển sinh viên về cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo để tổ chức đào tạo các học phần thực hành, thí nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo.

2. Cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo, cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo có trách nhiệm cùng cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo đảm bảo đủ điều kiện cơ sở vật chất thực hiện liên kết đào tạo, đề xuất cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo bổ sung vào chương trình đào tạo những nội dung phù hợp với nhu cầu của thị trường lao động, nguồn nhân lực của địa phương; cử người đủ tiêu chuẩn tham gia quản lý, giảng dạy, hướng dẫn sinh viên thực hành, thực tập, thảo luận theo thoả thuận.

3. Cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo, cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo, cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo chịu trách nhiệm thoả thuận và thực hiện nội dung đã thoả thuận theo Quy định này, theo Quy chế đào tạo vừa làm vừa học trình độ đại học và theo các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành.

4. Cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo, cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo, cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thực hiện các cam kết theo thoả thuận đã ký kết; phối hợp, theo dõi, kiểm tra thực hiện các quy chế về tuyển sinh, đào tạo; quản lý quá trình dạy học đảm bảo chất lượng đào tạo; đảm bảo quyền lợi cho người dạy, người học trong suốt quá trình thực hiện liên kết đào tạo.

5. Các trách nhiệm và quyền hạn cụ thể khác của các bên tham gia liên kết đào tạo được ghi rõ trong hợp đồng liên kết đào tạo.

Chương IV

CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, PHỐI HỢP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG LIÊN KẾT ĐÀO TẠO VÀ LƯU TRỮ HỒ SƠ

Điều 11. Chế độ báo cáo

1. Trong thời gian 30 ngày, sau khi ký quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển, cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo gửi báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan quản lý trực tiếp và Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh về tình hình tuyển sinh (số lượng thí sinh dự tuyển, số lượng thí sinh trúng tuyển, ngành đào tạo, địa điểm đào tạo).

2. Trước ngày 31 tháng 12 hằng năm:

a) Các cơ quan liên quan quy định tại điểm b, điểm c, khoản 1, Điều 8 và điểm a, khoản 3, Điều 8 báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo về tình hình hoạt động liên kết đào tạo của các cơ sở giáo dục trực thuộc;

b) Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo về tình hình hoạt động liên kết đào tạo tại địa phương.

Điều 12. Phối hợp quản lý hoạt động liên kết đào tạo

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh, đại học quốc gia, đại học vùng có trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo việc thực hiện liên kết đào tạo của các cơ sở giáo dục trực thuộc theo quy định.

2. Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh quản lý hoạt động liên kết đào tạo tại địa phương theo phân cấp của Chính phủ, báo cáo kịp thời về Bộ Giáo dục và Đào tạo những trường hợp vi phạm các quy định về liên kết đào tạo tại địa phương.

Điều 13. Chế độ lưu trữ

1. Cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo, cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo cùng cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo lập hồ sơ liên kết đào tạo, thực hiện công tác lưu trữ theo các quy định về lưu trữ và theo Quy chế đào tạo vừa làm vừa học trình độ đại học hiện hành.

2. Hồ sơ lưu trữ thực hiện liên kết đào tạo gồm các văn bản sau:

a) Các văn bản trong hồ sơ đăng ký thực hiện liên kết đào tạo;

b) Quyết định cho phép thực hiện liên kết đào tạo của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại Điều 8 của Quy định này;

c) Văn bản thoả thuận liên kết đào tạo giữa cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo và cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo hoặc cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo;

d) Hồ sơ quản lý khoá đào tạo theo Quy chế đào tạo vừa làm vừa học trình độ đại học hiện hành.

Chương V

THANH TRA, KIỂM TRA, XỬ LÝ VI PHẠM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Thanh tra, kiểm tra

1. Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo tổ chức kiểm tra, rà soát hoạt động liên kết đào tạo trên địa bàn; tổ chức thanh tra hoặc tham gia thanh tra các hoạt động liên kết đào tạo trên địa bàn; xử lý những sai phạm trong hoạt động liên kết đào tạo theo quy định của pháp luật.

2. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ chỉ đạo tổ chức kiểm tra, thanh tra, rà soát hoạt động liên kết đào tạo và xử lý những sai phạm trong hoạt động liên kết đào tạo theo quy định của pháp luật đối với các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý.

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo tổ chức kiểm tra, thanh tra toàn diện hoạt động liên kết đào tạo và xử lý những sai phạm trong hoạt động liên kết đào tạo theo quy định của pháp luật.

4. Đại học quốc gia, đại học vùng, các cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo thực hiện tự kiểm tra, thanh tra các hoạt động liên kết đào tạo theo quy định.

Điều 15. Xử lý vi phạm

1. Cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo, cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo, cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo bị xử lý khi vi phạm một trong những quy định sau về liên kết đào tạo:

a) Thực hiện liên kết đào tạo khi chưa đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại Điều 6 của Quy định này;

b) Tuyển sinh vượt quá chỉ tiêu theo quy định;

c) Đặt lớp đào tạo không đúng địa điểm quy định;

d) Chưa có Quyết định cho phép thực hiện liên kết đào tạo của cơ quan có thẩm quyền.

2. Cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo, cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo, cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo vi phạm quy định tại khoản 1, Điều này sẽ bị xử lý theo quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục và các quy định khác của pháp luật có liên quan; những cá nhân có trách nhiệm liên quan sẽ bị xử lý theo quy định hiện hành.

3. Việc xử lý các vi phạm về tuyển sinh, đào tạo trong hoạt động liên kết đào tạo được thực hiện theo các quy định hiện hành của Quy chế đào tạo vừa làm vừa học trình độ đại học.

Điều 16. Quy định chuyển tiếp

1. Đối với các khoá tuyển sinh liên kết đào tạo trình độ đại học trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực, các cơ sở giáo dục thực hiện liên kết đào tạo theo Quyết định số 42/2008/QĐ-BGD&ĐT ngày 28 tháng 7 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định liên kết đào tạo trình độ trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học.

2. Các khoá tuyển sinh liên kết đào tạo trình độ đại học sau khi Thông tư này có hiệu lực thì áp dụng các quy định của Thông tư này./.

Phụ lục 1

(Kèm theo Thông tư số 07/2017/TT-BGDĐT ngày 15/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH GIẢNG VIÊN CƠ HỮU GIẢNG DẠY VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ

Ngành/chuyên ngành: .....

Thời gian đào tạo: .....

Địa điểm đặt lớp: .....

1. Giảng viên cơ hữu của cơ sở chủ trì đào tạo *(theo thứ tự từng môn)*

TT	Họ tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Giảng dạy môn/học phần	Ghi chú
1						
2						
3						
..						

2. Giảng viên cơ hữu của cơ sở phối hợp đào tạo *(theo thứ tự từng môn)*

TT	Họ tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Giảng dạy môn/học	Ghi chú

					phần	
1						
2						
3						
..						

3. Cán bộ quản lý tại cơ sở phối hợp hoặc đặt lớp đào tạo *(theo thứ tự từng môn)*

TT	Họ tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ / chức danh	Công việc quản lý	Đơn vị công tác
1						
2						
..						

....., ngày tháng năm 20.....

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Thủ trưởng cơ sở chủ trì đào tạo
(ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 2

(Kèm theo Thông tư số 07/2017/TT-BGDĐT ngày 15/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CƠ SỞ VẬT CHẤT

(Tại địa điểm đặt lớp)

Ngành/chuyên ngành: .....

Thời gian đào tạo: .....

Địa điểm đặt lớp: .....

1. Phòng học, thực hành và các loại thiết bị, máy móc hiện có:

TT	**Tên loại**	**Đơn vị tính**	**Số lượng/ diện tích**	**Ghi chú**
1	Phòng học lý thuyết			
	……..			
2	Phòng máy vi tính			
	Số lượng máy tính/phòng.....			
3	Phòng học đa năng			
	- Máy			
4	Phòng thực hành			
	- Máy.....			

2. Cơ sở thực hành, thực tập *(Đơn vị tính là: xưởng, vườn, trạm, trại, sân bãi..)*

TT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1				
2				
..				

3. Thư viện và học liệu *(giáo trình, sách, tài liệu tham khảo, phần mềm máy tính..)*

.....

4. Phòng nghỉ giảng viên: ……

5. Phòng sinh hoạt chung của sinh viên: ……..……

6. Các điều kiện khác: ……..……

..... , ngày tháng năm 20.....

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Thủ trưởng cơ sở chủ trì đào tạo
(ký tên, đóng dấu)